**5.1. <Tên học phần>: Mã HP:**

***1. Số tín chỉ:*** *TC* **BTL****ĐAMH**

X

***2. Đơn vị giảng dạy:***Bộ môn... *Email:*

***3. Phân bổ thời gian:***

- Tổng số (TS): tiết. - Lý thuyết (LT): tiết.

- Thực hành (TH): tiết. - Bài tập (BT): tiết.

- Hướng dẫn BTL/ĐAMH (HD): tiết. - Kiểm tra (KT): tiết.

***4. Điều kiện tiên quyết của học phần:***

***5. Mô tả nội dung học phần:***

*(vị trí của môn học đối với CTĐT, những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)*

***6. Nguồn học liệu:***

**Giáo trình**

[1] Tên tác giả (năm xuất bản).*Tên giáo trình*. Nhà xuất bản.

...

**Tài liệu tham khảo**

[1] Tên tác giả (năm xuất bản).*Tên tài liệu tham khảo*. Nhà xuất bản.

...

**Phần mềm**

[1] Tên tác giả (năm xuất bản).*Tên phần mềm*. Phiên bản.

...

***7. Mục tiêu của học phần:***

*(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự liên quan với các chủ đề CĐR (X.x.x) của CTĐT được phân nhiệm cho học phần, tối đa 5 mục tiêu)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu (Gx) [1]** | **Mô tả mục tiêu [2]** | **Các CĐR của CTĐT** **(X.x.x) [3]** |
| **G1** |  | X.x.x |
| **G2** |  | X.x.x |
| **G3** |  | X.x.x |
| … |  |  |

*[1]: Ký hiệu mục tiêu của môn học.*

*[2]: Mô tả mục tiêu bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát.*

*[3]: Ký hiệu CĐR của CTĐT.*

***8. Chuẩn đầu ra của học phần:***

*(các mục tiêu cụ thể/ CĐR của học phần, mức độ giảng dạy I, T, U và trình độ năng lực mà học phần đảm trách )*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CĐR** **(G.x.x) [1]** | **Mô tả CĐR [2]** | **Mức độ** **giảng dạy (I, T, U) [3]** |
| **G1.1** |  | **TU** |
| **...** |  |  |
| **G2.1** |  |  |
| **...** |  |  |
| **Gx.x** |  |  |
| **...** |  |  |

*[1]: Ký hiệu CĐR của môn học.*

*[2]: Mô tả CĐR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR cấp độ 4 (X.x.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.*

*[3]: Mức độ giảng dạy I (Introduce): giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): sử dụng và trình độ năng lực mà học phần đảm trách.*

***9. Mô tả cách đánh giá học phần:***

*(các thành phần, các bài đánh giá, và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự liên quan với các CĐR của học phần)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá [1]** | **Bài đánh giá (X.x)****[2]** | **CĐR học phần (Gx.x)****[3]** | **Tỷ lệ (%)****[4]** |
| X. Đánh giá quá trình | X1 |  |  |
| X2  |  |  |
| … |  |  |
| Y. Đánh giá cuối kỳ | Y1  |  |  |
| Y2  |  |  |
| … |  |  |

*[1]: Liệt kê một cách có hệ thống các thành phần đánh giá của môn học.*

*[2]: Liệt một cách có hệ thống các bài đánh giá.*

*[3]: Các CĐR được đánh giá.*

*[4]: Tỷ lệ điểm đối với các bài đánh giá trong tổng điểm môn học.*

*Ngoài ra bổ sung thêm các yêu cầu về điều kiện để hoàn thành học phần.*

Điểm đánh giá học phần:

Z = 0.5X + 0.5Y

***10. Nội dung giảng dạy***

***Giảng dạy trên lớp (bao gồm giảng dạy lý thuyết, bài tập, kiểm tra và hướng dẫn BTL, ĐAMH)***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG GIẢNG DẠY [1]** | **Số tiết [2]** | **CĐR học phần (Gx.x) [3]** | **Hoạt động dạy và học [4]** | **Bài đánh giá X.x [5]** |
| **Chương 1. Tên chương 1.** |  |  |  |  |
| *1.1. Tên Mục 1.1* |  |  | *Dạy:**Học ở lớp:**Học ở nhà:* |  |
| ... |  |  |  |  |
| **Chương 2. Tên chương2.** |  |  |  |  |
| *2.1. Tên Mục 2.1* |  |  | *Dạy:**Học ở lớp:**Học ở nhà:* |  |
| *...* |  |  |  |  |

*[1]: Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.*

*[2]: Phân bổ số tiết giảng dạy.*

*[3]: Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).*

*[4]: Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp và ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu).*

*[5]: Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu X.x).*

***Giảng dạy thực hành***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG GIẢNG DẠY [1]** | **Số tiết [2]** | **CĐR học phần (Gx.x) [3]** | **Hoạt động dạy và học [4]** | **Bài đánh giá X.x [5]** |
| *...* |  |  | *Dạy:**Học ở lớp:**Học ở nhà:* |  |
| *...* |  |  | *...* |  |

*[1]: Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục.*

*[2]: Phân bổ số tiết giảng dạy.*

*[3]: Liệt kê các CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x).*

*[4]: Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp và ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu).*

*[5]: Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu X.x).*

*Lưu ý:*

*- Số tiết hướng dẫn BTL trên lớp là 15 tiết. Khối lượng BTL tính bằng 1 tín chỉ.*

*- Số tiết hướng dẫn ĐAMH trên lớp là 30 tiết. Khối lượng ĐAMH tính bằng 2 tín chỉ.*

*- Công thức tính số tiết giảng dạy của học phần như sau:*

***Số tín chỉ của học phần*** *x 15 =* ***số tiết giảng dạy trên lớp*** *+ (****số tiết giảng dạy thực hành*** *: 2)*

*- Số tiết giảng dạy trên lớp bao gồm số tiết giảng dạy lý thuyết, làm bài tập, kiểm tra và hướng dẫn BTL, ĐAMH.*

***11. Ngày phê duyệt:*** *...../....../......*

***12. Cấp phê duyệt:***

**Trưởng Khoa/Viện/Trung tâm Trưởng Bộ môn Người biên soạn**

***13. Tiến trình cập nhật Đề cương:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Cập nhật lần 1:** *ngày......../....../.....***Nội dung**:  | Người cập nhậtTrưởng Bộ môn |
| **Cập nhật lần 2:** *ngày....../....../......***Nội dung**: | Người cập nhậtTrưởng Bộ môn |
| **Cập nhật lần** .....**:** *ngày....../....../......***Nội dung**: | Người cập nhậtTrưởng Bộ môn |